

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Lục Hồn;

Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của UBND xã Lục Hồn;

Dự toán: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của UBND xã Lục Hồn

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu năm 2025

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước qua mạng;

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 25 ngày

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025

Thời gian thực hiện gói thầu: 5 ngày

Qui mô gói thầu: Mua 01 xe ô tô 07 chỗ màu đen

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Cung cấp Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT. Bảng đáp ứng phải chỉ rõ yêu kỹ thuật được đáp ứng nằm ở đâu trong các tài liệu đi kèm Catalogue, Brochure, Datasheet.....

- Cung cấp Catalogue sản phẩm hoặc bảng thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu E-HSMT có xác nhận của nhà sản xuất/ đơn vị nhập khẩu trực tiếp hoặc liên kết tải về catalogue/ bảng thông số kỹ thuật từ trang web chính thức của nhà sản xuất/ đơn vị nhập khẩu trực tiếp có đầy đủ thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu (Đối với các tài liệu từ trang Web nhà thầu in, đóng dấu treo của nhà thầu, cung cấp nếu được mời vào đối chiếu tài liệu). Đối với tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải

có bản dịch kèm theo

- Cam kết hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025; Hàng hóa, thiết bị cung cấp, lắp đặt phải đảm bảo nguyên đai, nguyên kiện, đồng bộ, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất có đầy đủ các phụ kiện kèm theo.

- Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp có đủ các điều kiện để đăng kiểm, lưu hành trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam

- Hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Chế độ bảo hành bắt đầu được tính ngay kể từ thời điểm xe được bàn giao cho Chủ đầu tư. Cam kết thời gian bảo hành tối thiểu 05 năm hoặc 150.000 km, tùy thuộc điều kiện nào đến trước, nhà thầu đảm bảo sẽ sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ phụ tùng nào của xe trong thời gian bảo hành mà xe bị hỏng hóc không do lỗi của người sử dụng với phụ tùng thay thế là chính hãng;

- Có cam kết Thời gian bảo dưỡng theo quy định của nhà sản xuất.

- Hãng sản xuất có cơ sở bảo hành chính hãng (Cơ sở bảo hành phải có Giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp còn hiệu lực). Hàng hóa được bảo hành, bảo trì tại tất cả hệ thống cửa hàng, đại lý chính hãng của nhà sản xuất trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam. Mọi sửa chữa thuộc chế độ bảo hành (phụ tùng, công lao động) là miễn phí.

- Hỗ trợ kỹ thuật: Có địa chỉ liên hệ, số điện thoại đường dây nóng 24/24 trực tiếp ngay khi tiếp nhận thông tin về lỗi hoặc khó khăn trong quá trình sử dụng thiết bị thông qua điện thoại, email, hoặc các phần mềm hỗ trợ trực tuyến từ xa.

- Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%.

Ghi chú: Giá dự thầu bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại đơn vị thụ hưởng.

b) Yêu cầu chi tiết kỹ thuật hàng hóa.

Hàng hóa chào thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng tối thiểu theo bảng sau (nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu):

STT	Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật tối thiểu
1	Xe ô tô 7 chỗ
	+ Màu đen

STT	Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật tối thiểu
	<ul style="list-style-type: none"> + Chiều dài cơ sở: 2.930 mm + Khoảng sáng gầm xe (mm): 200mm + Thể tích khoang hành lý (L): 209-742 + Dung tích thùng nhiên liệu (L): 72 + Số ghế ngồi: 07 - Động cơ: + Loại động cơ: Skyactiv-G 2.5L hoặc tương đương + Dung tích xi lanh (cc): 2.488cc + Công suất lớn nhất (hp/rpm): 188/6.000 (vòng/phút) + Mô men xoắn cực đại (Nm/rpm): 252/4.000 (vòng/phút) + Hộp số: Tự động 6 cấp/6AT + Chế độ lái: Normal/Sport - Khung gầm: + Hệ thống treo trước & sau: McPherson & Liên kết đa điểm + Hệ thống phanh trước & sau: Đĩa & Đĩa. + Hệ thống trợ lực lái: Trợ lực điện + Thông số lốp xe: Tối thiểu 225/55 R19 + Mâm chính: Hợp kim 19 inch + Hệ thống dẫn động: Cầu trước (FWD)

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. **Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.**

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của hàng hóa thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Cho phép sai số về kích thước, trọng lượng (nếu chưa ghi chi tiết ở từng sản phẩm) là: $\pm 5\%$.

- Trong Yêu cầu về kỹ thuật, có nhiều từ/cụm từ Tiếng Anh chuyên ngành, Chủ đầu tư giữ nguyên không dịch sang Tiếng Việt tránh việc dịch không sát nghĩa, không đúng bản chất chuyên ngành.

1.3. Các yêu cầu khác: Không

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Hàng hóa khi được bàn giao phải đảm bảo mới 100%, có thông số kỹ thuật, chất lượng, tài liệu kèm theo đáp ứng yêu cầu. Hàng hóa được vận hành thử, chạy tốt mới tiến hành nghiệm thu hàng hóa.

- Các tài liệu cần cung cấp khi bàn giao hàng hóa cụ thể như sau:

+ Tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của xe khi bàn giao hàng hóa để phục vụ việc đăng ký xe ô tô theo quy định của pháp luật.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng.

+ Tài liệu về bảo hành: Phiếu bảo hành xe ô tô hoặc tài liệu tương đương trong đó thể hiện rõ và đầy đủ các hạng mục sau: Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. Điều kiện bảo hành, bảo trì theo quy định của nhà sản xuất. Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...).

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng xe.

+ Các tài liệu khác (nếu có).

- Thử nghiệm:

+ Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Chủ đầu tư (nếu được yêu cầu) để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc tính kỹ thuật... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

+ Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cách thức xử lý của Chủ đầu tư đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật..., thì Chủ đầu tư có thể từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện

hợp đồng với nhà thầu và nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh theo quy định của pháp luật.